



Ambasáid na hÉireann | Vitneam
Embassy of Ireland | Vietnam
Đại sứ quán Ireland | Việt Nam



Australian
Aid



CEPEW
Center for Education Promotion
& Empowerment of Women



Tọa đàm chuyên đề | Thematic Discussion

ĐÁNH GIÁ VIỆC CÔNG KHAI THÔNG TIN KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT Ở CẤP HUYỆN VÀ BẢNG GIÁ ĐẤT Ở CẤP TỈNH

*A Review of Local Governments' Performance in Disclosure
of District Land Use Plans and Provincial Land Pricing Frameworks*

Hà Nội, 01/07/2022

 <https://congkhaithongtindatdai.info>

TÓM TẮT BÁO CÁO



NGHIÊN CỨU THỰC CHỨNG ĐÁNH GIÁ VIỆC CÔNG KHAI KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT Ở CẤP HUYỆN VÀ BẢNG GIÁ ĐẤT Ở CẤP TỈNH

Hà Nội, tháng 6 năm 2022

Lý do thực hiện và phương pháp nghiên cứu

Theo Luật Đất đai năm 2013 và Luật Tiếp cận thông tin năm 2016, quy hoạch đất đai và kế hoạch sử dụng đất của địa phương phải được đăng tải công khai bằng các hình thức khác nhau, kể cả trực tuyến, để công chúng biết. Tuy nhiên, khả năng tiếp cận với các bản quy hoạch đất đai và kế hoạch sử dụng đất của địa phương vẫn còn hạn chế. Ở cấp độ quốc gia, chỉ khoảng 1/5 số người được hỏi trả lời rằng họ đã biết về quy hoạch đất đai của địa phương kể từ năm 2011.¹

Sự bất cân xứng thông tin về các quy hoạch đất đai của địa phương là một nguyên nhân quan trọng dẫn đến xung đột đất đai. Kết quả từ phân tích dữ liệu Chỉ số Quản trị và hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam (PAPI)² và Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)³ liên quan đến quản trị đất đai cho thấy, sự thiếu minh bạch trong lập và thực hiện quy hoạch và kế hoạch thu hồi đất, khung đền bù đất do Nhà nước xác định thấp có thể là những nguyên nhân chính dẫn đến xung đột đất đai, đặc biệt ở các khu vực đô thị, ở Việt Nam.

Điều này cho thấy, các bên liên quan cần triển khai thực hiện các nhiệm vụ về công khai thông tin đất đai nhiều hơn để tăng cường khả năng tiếp cận thông tin đất đai cho người dân, những người đóng vai trò quan trọng đối với việc quản trị tốt đất đai ở Việt Nam. Vì lý do đó, Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc (UNDP) tại Việt Nam phối hợp cùng Trung tâm Thúc đẩy giáo dục và nâng cao năng lực phụ nữ (CEPEW) thực hiện sáng kiến **“Nghiên cứu thực chứng hướng tới thúc đẩy việc tiếp cận thông tin đất đai của người dân”** trong giai đoạn từ tháng 7 năm 2021 đến tháng 6 năm 2022. Trong đó, sáng kiến tập trung vào nghiên cứu khả năng tiếp cận bảng giá đất cấp tỉnh và kế hoạch sử dụng đất cấp huyện được đăng tải công khai trên cổng/trang thông tin điện tử và việc đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin về kế hoạch sử dụng đất của các cơ quan nhà nước ở 63 tỉnh, thành phố trên toàn quốc.

Thông thường, một người dân sẽ sử dụng công cụ Google để tra cứu thông tin mình cần tìm kiếm. Tuy nhiên, dưới góc độ nghiên cứu về trách nhiệm đăng tải công khai bảng giá đất cấp tỉnh và kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, Nhóm nghiên cứu đã thiết kế một quy trình 4 bước để tìm

¹ Để biết thêm thông tin, xem tại <https://papi.org.vn/>

² Để biết thêm thông tin về PAPI, xem tại <https://papi.org.vn/>

³ Để biết thêm thông tin về PCI, xem tại www.pcivietnam.org

kiếm thông tin trên cổng/trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước. Bốn bước nghiên cứu bao gồm: (i) Tìm kiếm các chuyên mục trực quan trên trang chủ/thanh điều hướng; (ii) Tìm kiếm ở các chuyên mục khác trên trang chủ/thanh điều hướng; (iii) Tìm kiếm bằng thanh công cụ tìm kiếm của trang; và (iv) Tìm kiếm bằng công cụ Google.

Để đánh giá mức độ công khai thông tin đất đai của chính quyền địa phương, Nhóm nghiên cứu đưa ra năm tiêu chí về tiếp cận thông tin để đo lường. Năm tiêu chí đó là: (i) Có hay không công khai thông tin; (ii) Khả năng tìm được thông tin cần tìm; (iii) Tính kịp thời của thông tin; (iv) Tính đầy đủ của thông tin (đối với kế hoạch sử dụng đất cấp huyện); và (v) Khả năng sử dụng thông tin (dễ đọc, dễ hiểu, đọc được bằng các phần mềm thông dụng).

Kết quả tìm kiếm thông tin về kế hoạch sử dụng đất cấp huyện và bảng giá đất cấp tỉnh cũng được Nhóm nghiên cứu tổng hợp vào một trang thông tin đất đai tại <https://congkhaithongtindatdai.info> để làm cầu nối giúp công dân có “một cửa” để tìm kiếm hai nhóm thông tin trên. Qua trang công khai thông tin đất đai này, cơ quan quản lý đất đai và giới nghiên cứu cũng có một cái nhìn tổng quan về khả năng tiếp cận thông tin đất đai do các cơ quan nhà nước cấp tỉnh và cấp huyện tạo ra và có nghĩa vụ công khai.

Nhóm nghiên cứu cũng thử nghiệm gửi phiếu yêu cầu cung cấp thông tin theo mẫu đính kèm Nghị định 13/2018/NĐ-CP để yêu cầu văn phòng UBND cấp huyện cung cấp thông tin liên quan đến kế hoạch sử dụng đất cấp huyện.

Một số phát hiện chính

Pháp luật quy định về công khai và cung cấp thông tin đất đai theo yêu cầu của người dân

Việc công khai thông tin và cung cấp thông tin về bảng giá đất cấp tỉnh và kế hoạch sử dụng đất cấp huyện theo yêu cầu của người dân được quy định trong Luật Đất đai năm 2013 và Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 cũng như các nghị định, thông tư liên quan đến hai luật này như Nghị

định số 148/2020/NĐ-CP, Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP và Thông tư số 46/2018/TT-BTC. Cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai, thông tin về thị trường quyền sử dụng đất và thông tin khác về đất đai là một trong các hoạt động dịch vụ trong lĩnh vực đất đai.⁴

Bảng giá đất được Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh xây dựng và trình Hội đồng nhân dân (HĐND) cùng cấp thông qua trước khi ban hành. Bảng giá đất được xây dựng định kỳ 05 năm một lần và công bố công khai vào ngày 1 tháng 1 của năm đầu kỳ.⁵ Trong thời gian thực hiện bảng giá đất, khi Chính phủ điều chỉnh khung giá đất hoặc giá đất phổ biến trên thị trường có biến động thì UBND cấp tỉnh điều chỉnh bảng giá đất cho phù hợp. Tuy nhiên, còn thiếu quy định về hình thức và các kênh công bố công khai bảng giá đất cấp tỉnh.

Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện được lập hàng năm.⁶ Căn cứ hồ sơ kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đã được hoàn thiện và Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND cấp tỉnh phê duyệt thực hiện xong trước ngày 31 tháng 12.⁷ Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định, phê duyệt phải được công bố công khai.⁸ UBND cấp huyện có trách nhiệm công bố công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện tại trụ sở cơ quan, trên cổng thông tin điện tử của UBND cấp huyện và công bố công khai nội dung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện có liên quan đến xã, phường, thị trấn tại trụ sở UBND cấp xã.⁹ Việc công bố công khai được thực hiện trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định, phê duyệt.¹⁰ Tài liệu công bố công khai kế hoạch sử dụng đất bao gồm nghị quyết hoặc quyết định phê duyệt, báo cáo thuyết minh tổng hợp và bản đồ kế hoạch sử dụng đất.¹¹ Việc công khai được thực hiện trong suốt kỳ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

⁴ Điều 1 Khoản 2 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi một số quy định chi tiết thi hành luật đất đai.

⁵ Điều 114 Khoản 1 Luật Đất đai năm 2013

⁶ Điều 37 Khoản 2 Luật Đất đai năm 2013

⁷ Điều 1 Khoản 6 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai

⁸ Điều 48 Khoản 1 Luật Đất đai năm 2013

⁹ Điều 48 Khoản 2 Điểm c Luật Đất đai năm 2013

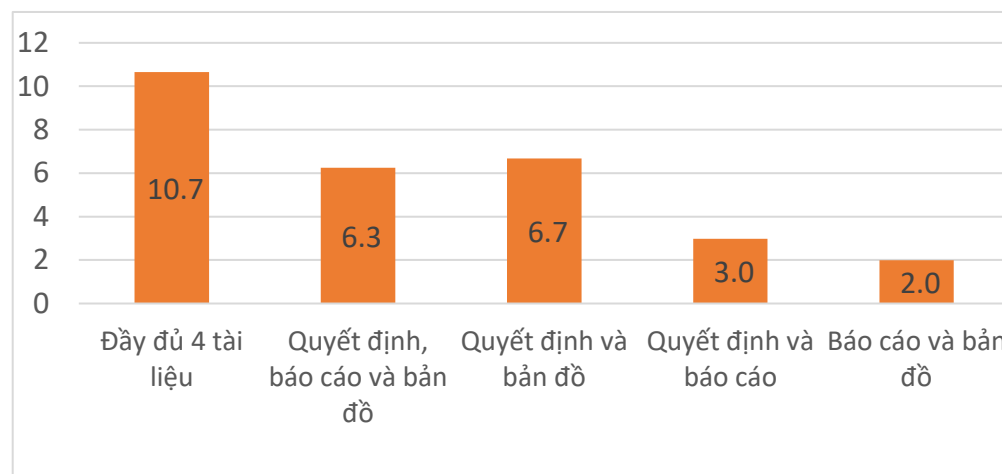
¹⁰ Điều 6 Luật Sửa đổi 37 luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018

¹¹ Điều 6 Khoản 2 Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 2/6/2014 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

Theo tinh thần của Luật Tiếp cận thông tin (TCTT) năm 2016, thông tin về đất đai ngoài phải công khai theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) khác thì còn phải cung cấp theo yêu cầu của công dân dựa trên quy định của luật này. Theo đó, người dân có quyền yêu cầu thông tin, trong đó có thông tin đất đai, nếu thông tin trong thời hạn công khai nhưng không được công khai,¹² thông tin hết thời hạn công khai theo quy định của pháp luật¹³ hoặc thông tin đang được công khai nhưng vì lý do bất khả kháng mà người yêu cầu không thể tiếp cận được¹⁴. Chậm nhất là 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ, cơ quan được yêu cầu phải cung cấp thông tin hoặc có văn bản thông báo từ chối cung cấp thông tin.¹⁵

Kết quả rà soát cổng/trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước ở địa phương

Nhóm nghiên cứu đã tiến hành tìm kiếm thông tin qua các bước khác nhau trên cổng/trang thông tin điện tử của UBND 63 tỉnh/thành phố và 704 quận/huyện/thị xã trên toàn quốc. Kết quả cho thấy, đến ngày 06/10/2021, Nhóm nghiên cứu đã tìm thấy trong số 63 tỉnh, thành phố, chỉ có 27 tỉnh, thành phố đăng tải bảng giá đất cấp tỉnh trên cổng/trang thông tin điện tử; và trong số 704 đơn vị huyện, chỉ có 337 đơn vị công bố công khai kế hoạch sử dụng đất cấp huyện trên trang thông tin của UBND cấp huyện. Tuy nhiên, việc đăng tải thông tin của các cơ quan nhà nước thiếu đồng bộ, các tài liệu đính kèm thông báo công khai kế hoạch sử dụng đất cấp huyện thường được đăng rải rác ở một số chuyên mục khác nhau trên các trang thông tin điện tử này làm cho người dân khó khăn trong tìm kiếm thông tin một cách đầy đủ.



Hình 1: Mức độ công khai đầy đủ thông tin kế hoạch sử dụng đất cấp huyện

¹² Điểm a Khoản 1 Điều 23 Luật TCTT 2016

¹³ Điểm b Khoản 1 Điều 23 Luật TCTT 2016

¹⁴ Điểm c Khoản 1 Điều 23 Luật TCTT 2016

¹⁵ Điều 29, 30, 31 Luật TCTT 2016

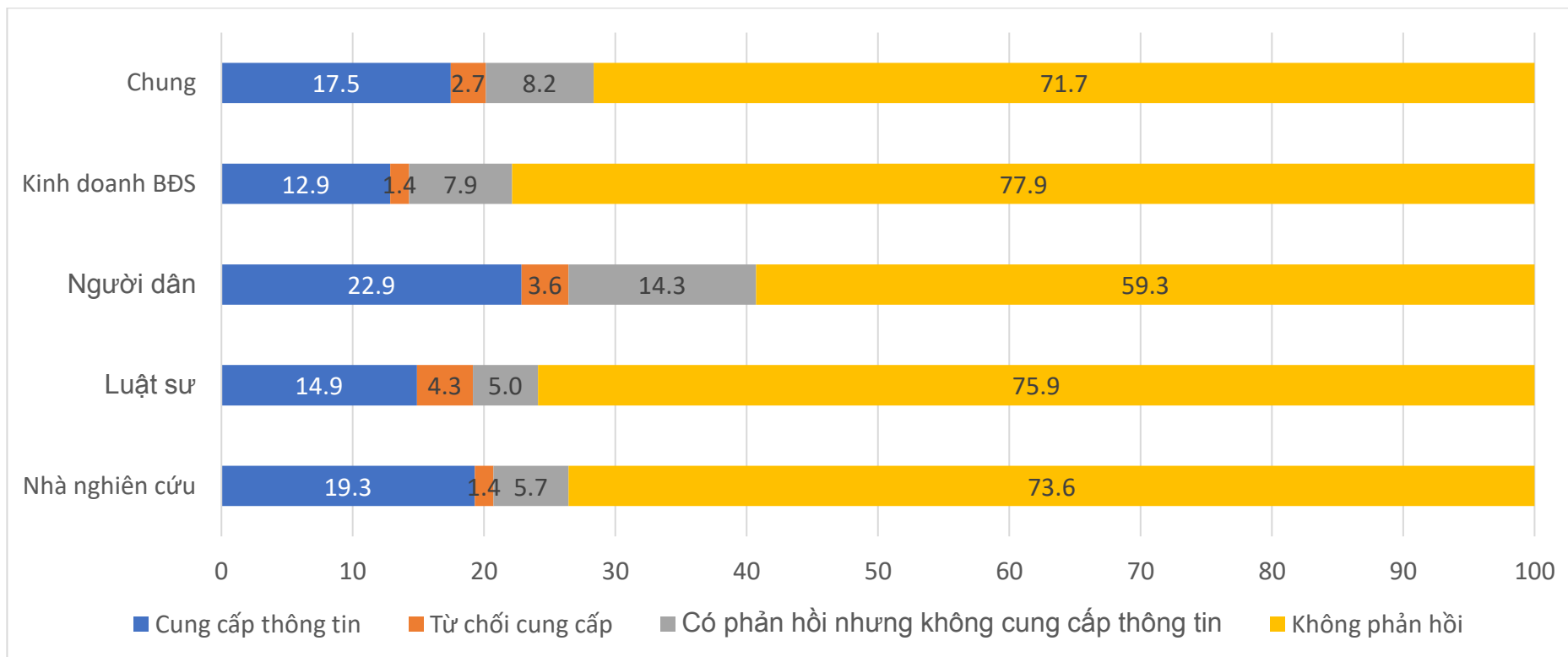
Hình 1 cho thấy việc đăng tải đầy đủ các loại văn bản trong bộ hồ sơ kế hoạch sử dụng đất của UBND cấp huyện (cơ quan) là khác nhau giữa các huyện/quận/thị xã/thành phố trực thuộc tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương trên toàn quốc. Tổng hợp chung cho thấy, chỉ có 17% cơ quan đăng tải đầy đủ kế hoạch sử dụng đất theo hướng đăng tải cả bốn loại tài liệu gồm: (i) thông báo công khai kế hoạch sử dụng đất, (ii) quyết định phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, (iii) báo cáo thuyết minh, và (iv) bản đồ kế hoạch sử dụng đất; hoặc đăng tải ba loại tài liệu quan trọng nhất ngoại trừ thông báo công khai kế hoạch sử dụng đất. Cụ thể, có 75 cơ quan đăng tải cả bốn loại tài liệu (chiếm 10,7%); 44 cơ quan đăng tải quyết định phê duyệt, báo cáo thuyết minh và bản đồ kế hoạch (chiếm 6,3%); 47 cơ quan đăng tải quyết định và bản đồ (chiếm 6,7%); 21 cơ quan đăng tải quyết định và báo cáo (3%); và 14 cơ quan đăng tải báo cáo và bản đồ (chiếm 2%). Trong số các cơ quan đã công bố công khai hai loại thông tin trên, có nhiều cơ quan đăng tải bằng tệp nén ZIP nên gây khó khăn cho người sử dụng thông tin.

Kết quả thử nghiệm gửi phiếu yêu cầu cung cấp thông tin

Dựa trên mẫu ngẫu nhiên, các thành viên Nhóm nghiên cứu đã thử nghiệm gửi thư yêu cầu cung cấp kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2021 tới 561 văn phòng UBND quận/huyện/thị xã trên toàn quốc với năm thành viên đóng vai trò làm bốn nhóm, gồm người dân, người kinh doanh bất động sản, luật sư và nhà nghiên cứu. Trung bình, có 140-141 thư yêu cầu đã được gửi đi tương ứng với mỗi vai trò, trong đó có 70 thư yêu cầu có trích dẫn Luật TCTT năm 2016 và 70 thư yêu cầu không trích dẫn Luật này.

Hình 2 cho thấy kết quả thử nghiệm thực hiện yêu cầu cung cấp kế hoạch sử dụng đất cấp huyện. Trong số yêu cầu cung cấp thông tin gửi tới 561 văn phòng UBND cấp huyện, có 98 cơ quan cung cấp thông tin (chiếm 17,5%), 15 cơ quan từ chối cung cấp thông tin (chiếm 2,7%), 46 cơ quan có phản hồi nghiên cứu viên nhưng không cung cấp thông tin (chiếm 8,2%). Có tới 402 cơ quan không phản hồi (chiếm 71,7%). Đối với từng vị trí nghiên cứu, người dân được cung cấp thông tin với tỷ lệ cao nhất trong 4 vị trí (chiếm 22,9% trong số 140 yêu cầu gửi đi), tiếp đến lần lượt là nhà nghiên cứu (19,3%), luật sư (14,9%) và người kinh doanh bất động sản (12,9%). Việc Luật TCTT 2016 quy định cơ quan nhà nước có trách

nhiệm cung cấp thông tin do mình tạo ra^{16,17} có thể là một rào cản để văn phòng UBND cấp huyện không phản hồi các yêu cầu cung cấp thông tin do các nghiên cứu viên gửi đến.

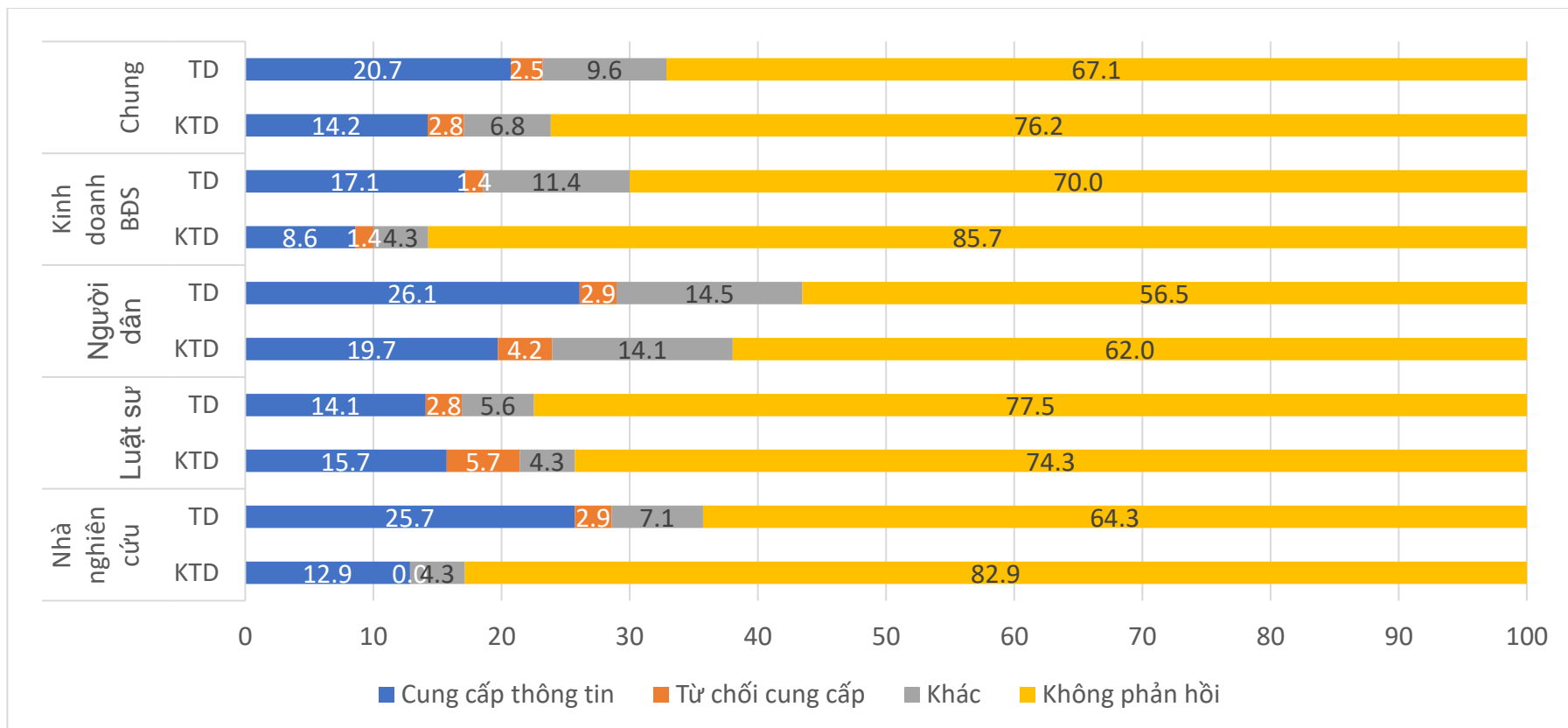


Hình 2: Phản hồi yêu cầu cung cấp thông tin kế hoạch sử dụng đất (%)

¹⁶ Điều 9 Khoản 1 Luật TCTT năm 2016

¹⁷ Trừ UBND cấp xã có trách nhiệm cung cấp cho công dân cư trú trên địa bàn thông tin do mình và do các cơ quan ở cấp mình tạo ra, thông tin do mình nhận được để trực tiếp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; cung cấp cho công dân khác thông tin này trong trường hợp liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của họ (quy định tại Điều 9 Khoản 2 Điểm h Luật TCTT năm 2016)

Hình 3 cho thấy sự khác nhau về tỷ lệ phản hồi đối với các yêu cầu cung cấp kế hoạch sử dụng đất có trích dẫn và không có trích dẫn Luật TCTT 2016 đối với từng nghiên cứu viên. Nhìn chung, tỷ lệ cung cấp thông tin đối với những yêu cầu có trích dẫn (TD) cao hơn (20,7%) so với không trích dẫn (KTD) Luật TCTT (14,2%). Tương tự đối với tỷ lệ có phản hồi nhưng không cung cấp thông tin, đối với yêu cầu có trích dẫn luật là 9,6% so với yêu cầu không trích dẫn luật là 6,8%. Tỷ lệ từ chối yêu cầu cung cấp thông tin đối với yêu cầu không trích dẫn luật là 2,8% và có trích dẫn luật là 2,5%. Tỷ lệ không có phản hồi đối với yêu cầu có trích dẫn luật thấp hơn (67,1%) so với không trích dẫn luật (76,2%).



Hình 3: So sánh phản hồi cung cấp thông tin giữa các yêu cầu có trích dẫn và không trích dẫn Luật TCTT (%)

Kết quả trao đổi giữa thành viên Nhóm nghiên cứu với các công chức được phân công phản hồi yêu cầu cung cấp thông tin của công dân cho thấy, về cơ bản các công chức đều có thái độ lịch sự trong quá trình tương tác. Tuy nhiên, nội dung trao đổi cũng cho thấy, có sự nhầm lẫn hay không rõ ràng về trách nhiệm cung cấp thông tin mặc dù về mặt chuyên môn, thông tin đất đai ít nhất được UBND cấp huyện và phòng tài nguyên và môi trường lưu trữ.¹⁸

Về phương tiện, nhiều công chức thích giao tiếp với công dân qua phần mềm Zalo, trong đó có một số người khẳng định rằng không cần đơn thư (phiếu yêu cầu) phức tạp, có gì cần hỗ trợ cứ nhắn qua Zalo. Về mặt thông tin, hầu hết các cơ quan có cung cấp thông tin chỉ gửi quyết định phê duyệt kế hoạch sử dụng đất mà không gửi các tài liệu còn lại. Về chi phí, Nhóm nghiên cứu không phải trả chi phí cho hầu hết các thư do các cơ quan nhà nước gửi lại bằng đường bưu điện hay hòm thư điện tử để cung cấp thông tin hay thông báo từ chối cung cấp thông tin. Đặc biệt, có một trường hợp là công chức huyện Cư M'gar (tỉnh Đắk Lắk) có đề nghị thu 200.000 đồng phí tiếp cận thông tin theo Điều 11 Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Đắk Lắk Ban hành Quy định mức thu các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Tuy nhiên, Nhóm nghiên cứu nhận thấy quy định này chưa đúng với quy định của Luật TCTT năm 2016 nên không tiếp tục đề nghị huyện này cung cấp thông tin.

Xây dựng trang công khai thông tin đất đai

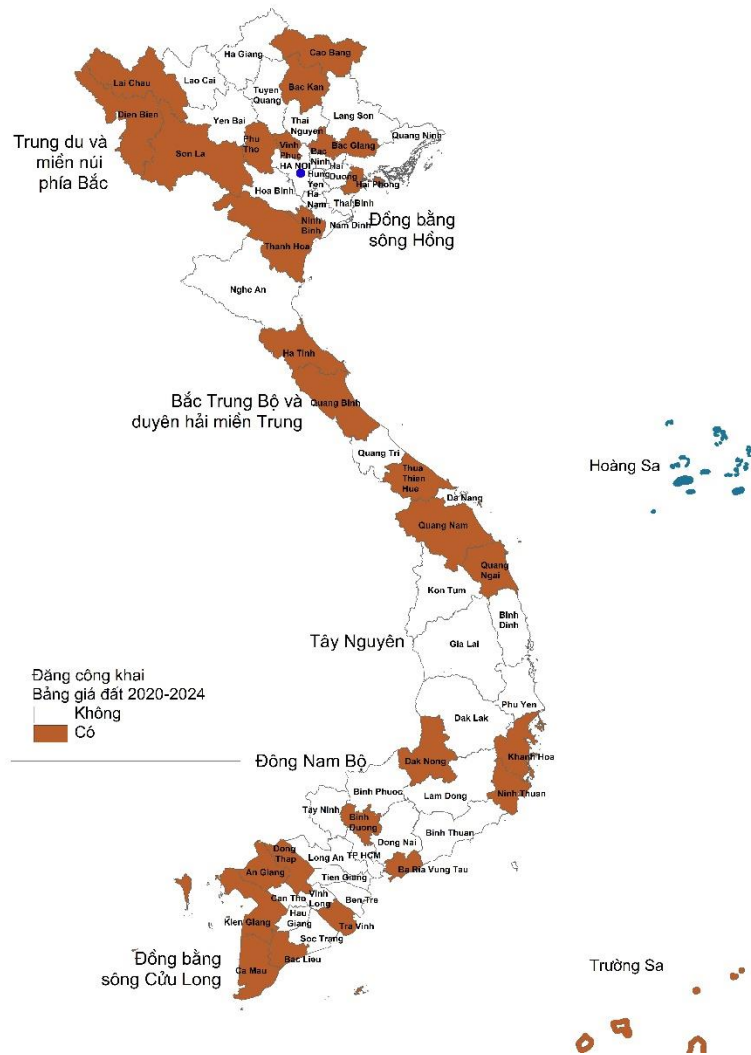
Nhóm nghiên cứu đã tổng hợp kết quả tìm kiếm thông tin về bảng giá đất cấp tỉnh và kế hoạch sử dụng đất cấp huyện và chia sẻ kết quả trên trang thông tin <https://congkhaithongtindatdai.info>. Hình 4 biểu thị kết quả tổng hợp tình hình công khai thông tin Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 của các tỉnh, thành phố. Hình 5 trình bày kết quả tổng hợp thông tin về những đơn vị huyện đã hoặc chưa công bố công khai kế hoạch sử dụng đất năm 2021 trên cổng thông tin của UBND cấp huyện.

Do điều kiện kỹ thuật chưa cho phép liên kết dễ dàng với trang thông tin gốc của các cơ quan nhà nước đã công bố công khai bảng giá đất cấp tỉnh và kế hoạch sử dụng đất cấp huyện nên Nhóm nghiên cứu chưa hoàn thiện tính năng tạo điều kiện cho người truy cập qua trang có thể đánh giá về mức độ dễ tiếp cận và dễ hiểu của hai loại thông tin này như thiết kế hiện thời trên trang thông tin. Hy vọng trong giai đoạn hai của nghiên

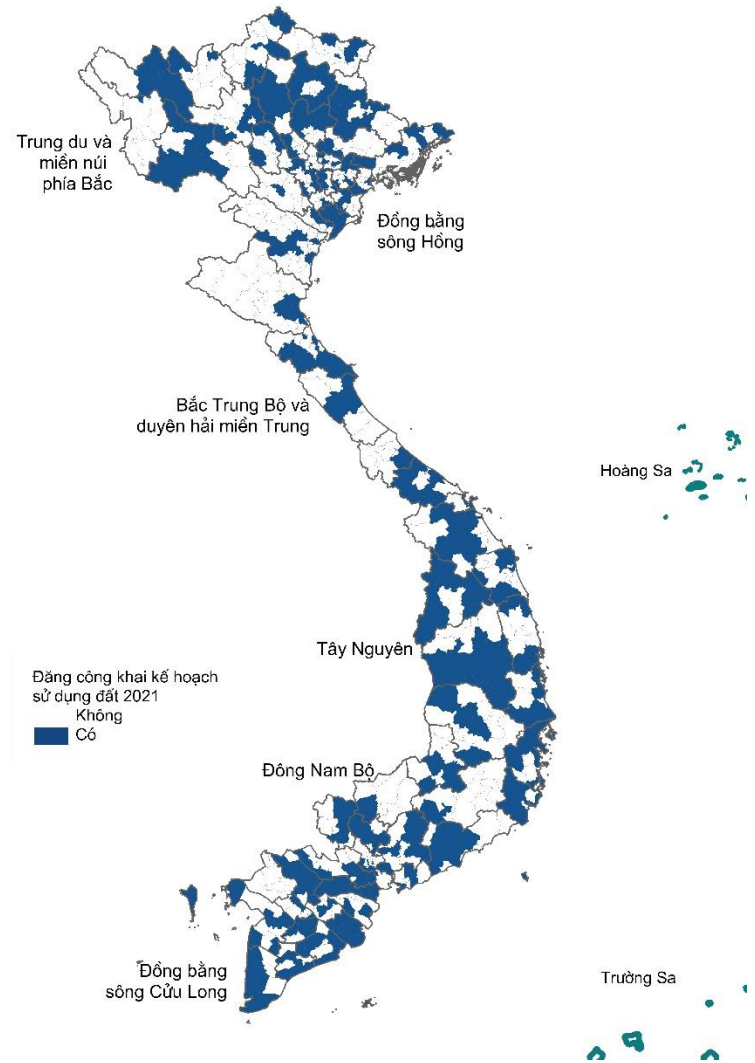
¹⁸ Điều 7 Khoản 1 Điểm c Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT

cứu, tính năng này sẽ được hoàn thiện để người dùng có thể trở lại trang thông tin và đánh giá về các trang cung cấp thông tin bảng giá đất của chính quyền cấp tỉnh và thông tin kế hoạch sử dụng đất của cấp huyện.

Hình 4: Tổng quan tình hình công khai bảng giá đất ở cấp tỉnh



Hình 5: Tổng quan tình hình công khai kế hoạch sử dụng đất ở cấp huyện



Một số khuyến nghị về chính sách và thực thi

Để bảo đảm thực thi hiệu quả quyền tiếp cận thông tin đất đai của người dân, từ đó góp phần thúc đẩy quản trị tốt đất đai và giảm thiểu xung đột đất đai, Nhóm nghiên cứu xây dựng một số khuyến nghị dưới góc độ sửa đổi hoặc ban hành chính sách và thực thi chính sách.

Ban hành và sửa đổi luật pháp, chính sách

- Bổ sung quy trình cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân vào bộ thủ tục hành chính hiện hành vì tất cả các cơ quan nhà nước đều là thực thể tạo ra và nắm giữ thông tin. Trong khi đó, Luật TCTT năm 2016 đã quy định rõ trách nhiệm, quy trình và thời hạn công khai thông tin và cung cấp thông tin theo yêu cầu của người dân.
- Bổ sung quy định cụ thể về các hình thức và các kênh công bố công khai bảng giá đất cấp tỉnh trong các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Thực thi hiệu quả hơn các luật pháp, chính sách hiện hành

- UBND các cấp triển khai tập huấn cho đầu mối cung cấp thông tin và các bộ phận có liên quan về Luật TCTT năm 2016. Trong đó nhấn mạnh 09 công việc mỗi cơ quan nhà nước cần làm được quy định tại Luật TCTT năm 2016 và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP. Bên cạnh đó, tập huấn các quy định và quy trình thực hiện công bố công khai thông tin đất đai và cung cấp thông tin khi người dân có yêu cầu.
- UBND các cấp thực hiện hiệu quả hơn Luật TCTT năm 2016, từ đó góp phần thực hiện tốt hơn việc công khai thông tin theo quy định của Luật Đất đai năm 2013. Theo đó, các cơ quan cần nhanh chóng thực hiện các công việc được quy định trong Luật TCTT năm 2016, gồm: (i) Ban hành và công khai quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin thuộc phạm vi trách nhiệm của mình, và (ii) Bố trí cán bộ làm đầu mối ở những cơ quan nhà nước có trách nhiệm cung cấp thông tin; và, (iii) Lập chuyên mục tiếp cận thông tin và danh mục thông tin phải công khai, trong đó có thông tin liên quan đến quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và bảng giá đất.

- Các cơ quan nhà nước thực hiện công khai thông tin đất đai theo hướng đăng tải đầy đủ các tài liệu có liên quan đến một bộ hồ sơ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hay bảng giá đất vào một chuyên mục cụ thể theo quy định của Luật TCTT năm 2016. Ví dụ, đối với bộ hồ sơ kế hoạch sử dụng đất cần đăng tải tập trung cả thông báo công khai thông tin, quyết định phê duyệt, báo cáo thuyết minh và bản đồ kế hoạch sử dụng đất.
- Các cơ quan nhà nước áp dụng quy định tại Thông tư số 26/2020/TT-BTTTT để đăng tải thông tin theo hướng dễ tiếp cận đối với người khuyết tật, người cao tuổi và người dân, và dễ tái sử dụng mà không đăng trong các tệp nén ZIP như hiện nay.
- Cải thiện chức năng tìm kiếm trên các cổng/trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước và có hướng dẫn cụ thể về việc đăng tải tài liệu dành cho các cơ quan nhà nước.



Tóm tắt báo cáo **“Nghiên cứu thực chứng hướng tới thúc đẩy việc tiếp cận thông tin đất đai của người dân”** do Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc (UNDP) tại Việt Nam và Trung tâm Thúc đẩy giáo dục và nâng cao năng lực phụ nữ (CEPEW) phối hợp thực hiện từ tháng 7 năm 2021 đến tháng 6 năm 2022. Bộ Ngoại giao và Thương mại Úc và Đại sứ quán Ai-len hỗ trợ tài chính cho nghiên cứu này thông qua Chương trình nghiên cứu Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của UNDP Việt Nam.

Để tải tài liệu Toạ đàm, vui lòng truy cập đường link: <https://bit.ly/3y8fojN>

Hoặc chụp mã QR Code dưới đây:

